BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI Khoa Kiến thức cơ bản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU THU BÀI

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học: ..... **Số TC:……...**

Lớp: Công nghệ Dựng Phim K46 **Hình thức thi:…….. .**

Ngày thi (kiểm tra): .....

STT	Họ và tên		Số đề	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	Lương Quốc	Anh				
2	Nguyễn Việt	Cường				
3	Tiêu Anh	Đạt				
4	Đinh Hoàng	Hiệp				
5	Trịnh Minh	Hoàng				
6	Đỗ Đình	Hưng				
7	Dương Đức	Huy				
8	Nguyễn Hà	Huy				
9	Nguyễn Duy	Khánh				
10	Nguyễn Vương	Khuê				
11	Nguyễn Mạnh	Kiên				
12	Trương Nhật	Minh				
13	Trần Mai	Nam				
14	Nguyễn Thị Kim	Oanh				
15	Nguyễn Đức	Phú				
16	Nguyễn Hồng	Sơn				
17	Vũ Thị Phương	Thảo				
18	Lê Anh	Thư				
19	Nguyễn Thị Huyền	Trang				
20	Nguyễn Thái	Trọng				

Giảng viên coi thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên coi thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI Khoa Kiến thức cơ bản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VIẾT

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học: ..... **Số TC:……...**

Lớp: Công nghệ Dựng Phim K46

STT	Họ và tên		Số phách	Điểm		Ghi chú
				(Bằng số)	(Bằng chữ)	
1	Lương Quốc	Anh				
2	Nguyễn Việt	Cường				
3	Tiêu Anh	Đạt				
4	Đinh Hoàng	Hiệp				
5	Trịnh Minh	Hoàng				
6	Đỗ Đình	Hưng				
7	Dương Đức	Huy				
8	Nguyễn Hà	Huy				
9	Nguyễn Duy	Khánh				
10	Nguyễn Vương	Khuê				
11	Nguyễn Mạnh	Kiên				
12	Trương Nhật	Minh				
13	Trần Mai	Nam				
14	Nguyễn Thị Kim	Oanh				
15	Nguyễn Đức	Phú				
16	Nguyễn Hồng	Sơn				
17	Vũ Thị Phương	Thảo				
18	Lê Anh	Thư				
19	Nguyễn Thị Huyền	Trang				
20	Nguyễn Thái	Trọng				

Tổng số bài thi:.....

Ngày khớp điểm:...../...../20.....

Cán bộ khớp điểm
(Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa/Trung tâm
(Ký, ghi rõ họ tên)

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI Khoa Kiến thức cơ bản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VẤN ĐÁP, THỰC HÀNH

Học kỳ ... , năm học: 20 ... – 20 ...

Môn học: ..... **Số TC:…….....**

Lớp: Công nghệ Dựng Phim K46 **Ngày thi (kiểm tra):.....**

STT	Họ và tên		Số phiếu thi	Điểm thống nhất của 2 GV		Chữ ký SV	Ghi chú
				(Bằng số)	(Bằng chữ)		
1	Lương Quốc	Anh					
2	Nguyễn Việt	Cường					
3	Tiêu Anh	Đạt					
4	Đinh Hoàng	Hiệp					
5	Trịnh Minh	Hoàng					
6	Đỗ Đình	Hưng					
7	Dương Đức	Huy					
8	Nguyễn Hà	Huy					
9	Nguyễn Duy	Khánh					
10	Nguyễn Vương	Khuê					
11	Nguyễn Mạnh	Kiên					
12	Trương Nhật	Minh					
13	Trần Mai	Nam					
14	Nguyễn Thị Kim	Oanh					
15	Nguyễn Đức	Phú					
16	Nguyễn Hồng	Sơn					
17	Vũ Thị Phương	Thảo					
18	Lê Anh	Thư					
19	Nguyễn Thị Huyền	Trang					
20	Nguyễn Thái	Trọng					

Giảng viên chấm thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên chấm thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU - ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI
Khoa Kiến thức cơ bản

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU TỔNG KẾT ĐIỂM HỌC PHẦN

Hình thức đào tạo: …….
Học kỳ: ….., năm học: 20… - 20…

Môn học:……. **Số TC:……..…**

Lớp: Công nghệ Dựng Phim K46 **Hình thức thi:……..**

STT (1)	Họ và tên sinh viên (2)	Điểm chuyên cần (Hệ số 1) (3)	Điểm TB kiểm tra (Hệ số 3) (4)	Điểm thi học phần (Hệ số 6) (5)	Điểm tổng kết học phần (6)	Ghi chú (7)
1	Lương Quốc Anh					
2	Nguyễn Việt Cường					
3	Tiêu Anh Đạt					
4	Đinh Hoàng Hiệp					
5	Trịnh Minh Hoàng					
6	Đỗ Đình Hưng					
7	Dương Đức Huy					
8	Nguyễn Hà Huy					
9	Nguyễn Duy Khánh					
10	Nguyễn Vương Khuê					
11	Nguyễn Mạnh Kiên					
12	Trương Nhật Minh					
13	Trần Mai Nam					
14	Nguyễn Thị Kim Oanh					
15	Nguyễn Đức Phú					
16	Nguyễn Hồng Sơn					
17	Vũ Thị Phương Thảo					
18	Lê Anh Thư					
19	Nguyễn Thị Huyền Trang					
20	Nguyễn Thái Trọng					

Nhận phiếu
Ngày……tháng.....năm 20…. *Ngày……tháng.....năm 20….* *Ngày……tháng……năm 20….*

CÁN BỘ PHÒNG ĐT, QLKH và HTQT	KHOA/TRUNG TÂM	GIẢNG VIÊN BỘ MÔN
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, ghi rõ họ tên)*
		Lại Thị Thanh Bình